

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2020/TLST-TCDS ngày 09 tháng 11 năm 2020, về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam;

Địa chỉ: Số 02 đường L, phường Th, quận B, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th - Chủ tịch Hội đồng thành viên;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Đăng Kh - Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Q, bắc Quảng Bình;

Người được uỷ quyền lại tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tiến H - Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Q, bắc Quảng Bình;

Địa chỉ: Số 344 đường Quang Trung, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Bà Trần Thị V, sinh năm: 1978 và ông Ngô Văn Th, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Ông Ngô Văn Th và bà Trần Thị V thừa nhận còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tính đến ngày 31/12/2020 với số tiền 708.912.329 đồng (*Bảy trăm linh tám triệu, chín trăm mười hai ngàn, ba trăm hai mươi chín đồng*); trong đó bao gồm: dư nợ gốc là 600.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 104.769.863 đồng, tiền lãi quá hạn là 4.142.466 đồng.

2.2. Cam kết thời hạn trả nợ: ông Ngô Văn Th và bà Trần Thị V đồng ý có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ nói trên và số tiền lãi phát sinh cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, theo lộ trình như sau: Vào ngày 20 hàng tháng, kể từ tháng 01/2021 đến tháng 5/2021, mỗi tháng trả dao động trong mức từ 5.000.000 đồng cho đến 10.000.000 đồng và đến tháng 6/2021 sẽ trả hết toàn bộ số dư nợ còn lại và lãi phát sinh.

- Trường hợp ông Ngô Văn Th và bà Trần Thị V vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp đã cam kết để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 965, tờ bản đồ số 14; địa chỉ: phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; có diện tích 128m², đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BY135460, do Ủy ban nhân dân thị xã Ba Đồn cấp ngày 18/2/2015, mang tên ông Ngô Văn Th và bà Trần Thị V.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (31/12/2020) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền dư nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3804-LAV-201902833 ngày 04 tháng 5 năm 2019 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

2.3 Về án phí: Án phí dân sự Sơ thẩm có giá ngạch là 16.178.000 đồng (*Mười sáu triệu, một trăm bảy mươi tám ngàn đồng*).

- Ông Ngô Văn Th và bà Trần Thị V tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 16.178.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước, ông Ngô Văn Th và bà Trần Thị V chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không

phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 15.889.654 đồng (*Mười lăm triệu, tám trăm tám mươi chín ngàn, sáu trăm năm mươi tư đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007038 ngày 09/11/2020

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Phan Anh Đức